

VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ- VINACOMIN
PHIẾU XỬ LÝ VĂN KIẾN

- Chủ trì thực hiện: *Đ. Tuấn PVT*

T2ATM

Thực hiện mục 2 của Chi Thụ

~~- Đơn vị phối hợp thực hiện:~~

đảm bảo chất lượng tiến độ.

/

- Đơn vị lưu: *T2ATM.*

LÃNH ĐẠO VIỆN

g

Số: 69 /CT-TTĐHSX

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 5 năm 2019

VIỆN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ MỎ-VINACOMIN

NGÀY CV ĐẾN: 21 / 5 / 2019

VÀO SỔ SỐ: 60

CHỈ THỊ

Về việc thực hiện các giải pháp, phòng ngừa than tự cháy

Từ ngày 02/4 ÷ 08/4/2019, Phó tổng giám đốc Nguyễn Đình Thịnh cùng các ban kỹ thuật của Tập đoàn tổ chức kiểm tra công tác phòng ngừa than tự cháy theo Chỉ thị số 149, Chỉ thị số 32 của Tổng giám đốc; qua kiểm tra cho thấy: Công ty Cổ phần than Hà Lâm và Công ty than Khánh Hòa - TCT Công nghiệp mỏ Việt Bắc thực hiện tương đối đầy đủ các giải pháp phòng ngừa theo yêu cầu của Tổng giám đốc; các đơn vị: Núi Béo; Mạo Khê; Uông Bí còn nhiều nội dung chưa thực hiện/hoặc thực hiện chưa đầy đủ các giải pháp bao gồm: (i) Chưa thực hiện triệt để việc xây các tường chắn cách ly đặc biệt (Tường làm bằng xi tro) đối với các cúp, các đường lò DVVT, DVTG khi lò chợ kết thúc khai thác; (ii) Chưa phun trám làm kín thành lò các đường lò đào trong than; (iii) Chưa tổ chức khoan lên nóc lò và thực hiện đo kiểm soát nhiệt độ khối than hàng ca; (iv) Chưa tổ chức bơm xả khí ni tơ vào vùng phá hỏa phía sau lò chợ định kỳ theo quy định...; việc thực hiện chưa đầy đủ các quy định trên luôn tiềm ẩn nguy cơ: Khí ô xy thẩm thấu vào khối than, làm than ủ nhiệt, gây cháy;

Để chủ động phòng ngừa triệt để sự cố cháy nội sinh khi đào lò, khai thác ở những vỉa than có mức độ tự cháy cao, Tổng giám đốc yêu cầu các đơn vị triển khai, thực hiện ngay những giải pháp sau:

1. Các đơn vị: Hà Lâm; Núi Béo; Uông Bí; Mạo Khê; Khánh Hòa: Triển khai thực hiện đồng bộ 4 nhóm giải pháp sau:

(1) Giải pháp về thông gió: (i) Việc thông gió cho các khu khai thác, các gương lò chợ phải được thực hiện bằng sơ đồ thông gió nghịch (sơ đồ khấu dật); (ii) Khi cần thiết phải bổ sung gió sạch vào luồng gió thải từ lò khấu than ra; cho phép áp dụng sơ đồ thông gió thuận với các khu vực khấu than nhưng phải đảm bảo cách ly tốt khoảng không gian đã khai thác bằng các tường chắn cách ly đặc biệt.

(2) Giải pháp ngăn ô xy thẩm thấu vào vỉa than và vùng khai thác: (i) Thường xuyên kiểm tra, san lấp bề mặt địa hình bị sụt lún do khai thác than phía dưới gây ra; (ii) Làm các tường chắn cách ly bằng xi tro với các cúp, lò nổi, lò DVVT, lò DVTG khi kết thúc khai thác lò chợ; (iii) Đồ bê tông/hoặc phun trám, làm kín thành lò thuộc các đường lò xuyên vỉa, lò dọc vỉa than; (iv) Làm các tường tạm bằng bao cát với khoảng cách 10 mét/tường trên đường lò song song/hoặc lò Dọc vỉa vận tải theo hướng khấu của lò chợ để ngăn khí ô xy thẩm thấu vào vùng đã khai thác.

(3) Giải pháp kiểm soát khí CO và sự ủ nhiệt của vỉa than: (i) Tất cả các đường lò đào trong than (Đường lò dọc vỉa & Đường lò xuyên vỉa) phải khoan lên

nóc lò với khoảng cách $L=10\text{m/lỗ}$; chiều sâu lỗ khoan từ $2,5\text{mét} + 3,0\text{mét/lỗ}$; lắp đặt dây cảm biến nhiệt độ vào đáy lỗ khoan; đo kiểm tra nhiệt độ khối than hàng ca; khi phát hiện nhiệt độ trong lỗ khoan tăng dần đến trên 60°C thì thực hiện ngay việc khoan ép nước/hoặc giải pháp khác để loại trừ sự tăng nhiệt độ khối than; (ii) Lắp đặt các đường ống hút khí vào vùng phá hòa phía sau lò chợ (trên lò DVVT, lò DVTG) và thực hiện đo kiểm tra khí CO hàng ca; khi phát hiện có khí CO trong vùng phá hòa, thực hiện ngay việc bơm xả khí ni tơ tích cực để phòng ngừa sự cháy; (iii) Lắp đặt đủ các đầu đo khí CO ở các gương lò đào và đầu các lò chợ; duy trì sự hoạt động ổn định của Hệ thống giám sát khí mỏ tập trung tự động 24h/24h.ngày; (iv) Trang bị đủ máy đo khí đa năng đo được đồng thời 04 loại khí: CO, CO₂, O₂, CH₄ cho các đối tượng đo khí, giám sát theo Quy định số 1643/QĐ-TKV ngày 05/9/2017 của Tổng giám đốc.

(4) Giải pháp bơm xả khí ni tơ vào vùng đã khai thác: (i) Lắp đặt so le 02 đoạn tuyến ống sắt $D=42\text{mm}$ dọc đường lò song song/hoặc lò dọc via vận tải theo hướng khẩu lò chợ để bơm xả khí ni tơ; chiều dài mỗi đoạn tuyến ống dài (L) = 25 mét+30 mét; đầu ngoài tuyến ống có van khóa; đầu ống phía trong đục lỗ 4 mét theo hàng với khoảng cách 0,3 mét/hàng; (ii) Khi đo phát hiện có hàm lượng khí CO trong mẫu khí ở trong vùng đã khai thác thì tiến hành bơm xả khí ni tơ tích cực vào vùng phá hòa qua tuyến đường ống; tăng tần suất đo kiểm tra mẫu khí lên 2h/lần; việc dùng bơm xả khí ni tơ được thực hiện khi không còn phát hiện hàm lượng khí CO trong các mẫu khí.

Từ kết quả phòng ngừa than tự cháy có hiệu quả ở mỏ Hà Lâm và mỏ Khánh Hòa; công suất tối thiểu các hệ thống phải đảm bảo: Hệ thống sinh khí ni tơ $\geq 1000\text{m}^3/\text{h}$; Hệ thống bơm bùn $\geq 20\text{m}^3/\text{h}$; với kinh nghiệm đó, các đơn vị cân đối, rà soát, tính toán năng lực trang thiết bị phòng ngừa than tự cháy hiện có; nếu chưa đáp ứng các nhóm giải pháp trên thì lập kế hoạch đầu tư bổ sung trong tháng 5/2019 trình Tổng giám đốc. Công ty than Núi Béo gửi danh sách cho Trung tâm Cấp cứu mỏ để tổ chức huấn luyện cho cán bộ, công nhân *Phương pháp xây tường chắn cách ly đặc biệt* (Míp lò bằng xỉ tro) trước ngày 25/5/2019.

2. Trung tâm An toàn mỏ - Viện KHCN Mỏ:

(i) Lập đề cương, dự toán đề huấn luyện: **"Quy trình lắp đặt tuyến đường ống hút khí, đo kiểm soát khí CO trong vỉa than và vùng phá hòa phía sau lò chợ"** trình Tập đoàn trước ngày 30/5/2019.

(ii) Tổ chức huấn luyện cho công nhân các mỏ: Hà Lâm; Núi Béo; Mạo Khê; Uông Bí thực hiện Quy trình sau khi được Tập đoàn phê duyệt; thời gian huấn luyện trong khoảng từ 20/6+30/6/2019.

(iii) Tổ chức lấy mẫu khí trong vùng phá hòa phía sau các lò chợ hàng tuần/2mẫu/lò chợ (Lò DVVT, Lò DVTG); phân tích xác định hàm lượng các loại khí: O₂; CO; CO₂; CH₄; H₂; C₂H₂ để xác định sự ủ nhiệt của than; thông báo kết quả phân tích cho các mỏ và Tập đoàn (Ban KCM) trong tuần.

(iv) Lấy bổ sung mẫu than trên các đường lò dọc via vận tải, lò thượng ở những vỉa than tự cháy khi đào lò tạo lò chợ mới để xác định mức độ tự cháy của vỉa than;

STY

khoảng cách lấy mẫu (L) = 100 mét/mẫu; phân tích xác định các mẫu than theo hai chỉ tiêu gồm: (1) Xác định theo chỉ số tự cháy Sza, Sza' và năng lượng hoạt hóa E; (2) Xác định nhiệt lượng ô xy hóa mẫu than.

(v) Xây dựng biểu đồ các via than có tính tự cháy cao, để từ đó các mỏ xây dựng quy trình khai thác phù hợp nhằm chủ động phòng ngừa sự cháy nội sinh theo Mục 7 - Chi thị số 64/CT-TKV ngày 03/4/2019 của Tổng giám đốc về tăng cường công tác kỹ thuật mỏ hầm lò giai đoạn 2019 ÷ 2023.

(vi) Chịu trách nhiệm về sự hoạt động ổn định, liên tục của các hệ thống giám sát khí mỏ tập trung tự động, các loại đầu đo khí, đo gió ở các đơn vị; theo dõi, giám sát các hệ thống qua đường truyền internet liên tục 24h/24h.ngày; thông báo kịp thời về Tập đoàn (Ban KCM) những gương lò có hàm lượng khí cao vượt ngưỡng, những đơn vị không kết nối đường truyền để có biện pháp xử lý.

3. Trung tâm Cấp cứu mỏ:

(i) Tổ chức huấn luyện 01 lớp (từ 15 người ÷ 20 người) cho cán bộ, công nhân thuộc Công ty Cổ phần than Núi Béo phương pháp xây tường chắn cách ly đặc biệt (Míp lò bằng xi tro) vào đầu tháng 6/2019; Nội dung, địa điểm, thời gian, kinh phí huấn luyện thực hiện theo *Quyết định số 2211/QĐ-TKV ngày 12/12/2017 của Tổng giám đốc về việc triệu tập học viên khóa huấn luyện phương pháp míp lò bằng xi tro.*

(ii) Tư vấn, giám sát kỹ thuật cho các đơn vị về việc xây các tường chắn cách ly đặc biệt (Xây tường bằng xi tro); kiểm tra tình trạng kỹ thuật các tường chắn cách ly đặc biệt qua các đợt kiểm tra định kỳ các mỏ; kiến nghị kịp thời khi phát hiện các tường chưa đảm bảo kỹ thuật, rò khí.

Yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm túc các nội dung trên; nếu đơn vị nào chưa thực hiện đầy đủ các giải pháp mà để xảy ra sự cố cháy nội sinh thì Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc báo cáo về TKV để xử lý; giao các ban: KCM, AT, CV, KH, ĐT đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các TCT, công ty: Việt Bắc, Hà Lâm, Núi Béo, Ưông Bí, Mạo Khê (e-copy);
- TGD Đặng Thanh Hải (e-copy đề B/c);
- UV HĐTV: Vũ Thành Lâm (e-copy đề B/c);
- Các Phó TGD: Nguyễn Đình Thịnh, Nguyễn Ngọc Cơ, Nguyễn Hoàng Trung, Khuất Mạnh Thắng (e-copy);
- Trung tâm Cấp cứu mỏ (e-copy);
- Trung tâm An toàn Mỏ-Viện KHCN Mỏ (e-copy);
- Phó GD TTĐHSX Bùi Quốc Tuấn (e-copy);
- Các ban: KCM, CV, AT, KH, ĐT (e-copy);
- Lưu VT, KCM, L21.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Cơ
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN